

I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)**Đọc đoạn trích sau:**

Thời khóa biểu của cha tôi cho một ngày thế nào cũng có giờ làm vườn. Thường vào khoảng mười giờ, khi viết lách, đọc sách đã mệt. Ra vườn, cha tôi đắp đất, làm cỏ như một nông dân, và cha tự hào về điều đó. Vườn nhà tôi đủ rộng để mọi người “thí nghiệm” trồng cây này, cây nọ, kết quả là cây cối mọc lung tung. Một cây dừa mọc trên mô đất cao, nước quanh năm không với tới, những cây mận, cây cam tranh giành nắng, xúm xít cạnh nhau. Tuy vậy, tôi yêu khu vườn, bởi vì nó là nơi thân thiết nhất của cha, mẹ tôi; bởi vì, ở đâu trong vườn cũng có dấu tích của cha: những chậu phong lan cha tôi đem từ rừng về, một cây ổi cha trồng riêng cho tôi gần giếng nước, bụi hương nhu bên bờ ao cha trồng cho cả nhà gội đầu... Người ngoài ít ai biết rằng cha tôi lại có thể làm những việc li ti như vậy, còn chúng tôi vì quá quen với những việc li ti ấy nên lại thường không biết cha tôi có thể làm được những việc lớn như thế nào! Thỉnh thoảng, tôi đi theo cha đến các hội nghị hoặc các lớp học cha giảng thơ văn. Ở đây, người ta dành cho cha ghế hàng đầu, rồi các cô, các chú đến chào, nhắc về vài bài viết, hay quyển sách mới của cha, tôi nghe và lần nào cũng lặp lại cái ý nghĩ: “Tệ thật! Mình chẳng biết gì về cha cả!” Khi ấy, tôi theo cha chỉ để đi chơi, cũng không để ý cha tôi giảng bài gì, phát biểu điều gì, chỉ để ý cha đã chải đầu chưa, cổ áo đã bẻ xuống chưa, có quên kính không... Trong những chuyện này, cha nhất nhất nghe tôi. Một lần, khi tôi học lớp năm, theo cha xuống Cổ Cò, người ta đón bằng một bữa tiệc, cha tôi uống rượu, thỉnh thoảng hỏi tôi: “Mặt cha đỏ chưa?” Tôi bảo “Chưa!”, mấy phút sau lại nghiêm mặt bảo cha: “Đỏ rồi! Cha đừng uống nữa!” và cha tôi ngừng liền.

[...]

Rồi cha tôi bệnh nặng, những tháng cuối cùng, cha chỉ nằm trong phòng, không nói được, không biểu lộ tình cảm gì trên mặt, chỉ ngơ ngác nhìn trời qua cửa sổ. Vậy mà, theo thói quen, thấy tờ báo nào ở cạnh cha cũng cầm lên đọc, khi thấy mẹ tôi cầm quyển sách nào đi ngang cha cũng nhìn cho được cái gáy sách, dù đã không hiểu được gì nữa. Bạn của cha tôi đông lắm, họ đến thăm và ai cũng thấy rằng ông Trời sao thật tàn bạo, bắt một con người thông minh như cha phải sống như một đứa trẻ mới sinh. Tôi đi học về, vào giường ngồi chơi, nắm tay cha, gầy guộc, và khóc, có lần, cha tỉnh ra, nhìn tôi cau mày và cũng khóc theo. Sau đó ít ngày, cha mất.

(Trích *Cha tôi*, Phan Thị Vàng Anh,

in trong *Truyện ngắn Phan Thị Vàng Anh*, NXB Trẻ, 2012, tr.153-154)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định ngôi kể của người kể chuyện trong đoạn trích trên.

Câu 2. Trong đoạn trích, nhân vật người con yêu khu vườn của cha bởi vì những điều gì?

Câu 3. Chỉ ra lời người kể chuyện và lời nhân vật có trong những dòng văn sau: Một lần, khi tôi học lớp năm, theo cha xuống Cổ Cò, người ta đón bằng một bữa tiệc, cha tôi uống rượu, thỉnh thoảng hỏi tôi: “Mặt cha đỏ chưa?” Tôi bảo “Chưa!”, mấy phút sau lại nghiêm mặt bảo cha: “Đỏ rồi! Cha đừng uống nữa!” và cha tôi ngừng liền.

Câu 4. Phân tích hiệu quả của biện pháp so sánh được sử dụng trong câu văn: Ra vườn, cha tôi đắp đất, làm cỏ như một nông dân, và cha tự hào về điều đó.

Câu 5. Nhận xét tình cảm của nhân vật người con dành cho cha.

Câu 6. Từ nội dung văn bản, anh/chị hãy trình bày thông điệp có ý nghĩa nhất với bản thân (trả lời trong khoảng 5-7 dòng).

II. VIẾT (5,0 điểm)

Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về chủ đề: Sự hi sinh thầm lặng trong cuộc sống.

----- Hết -----

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU - Giáo viên đánh giá bài làm của học sinh theo các yêu cầu cần đạt về đọc hiểu văn bản truyện của Chương trình Ngữ văn 2018. - Bài làm chỉ cần trả lời ngắn gọn, đúng yêu cầu trọng tâm của các câu hỏi đọc hiểu; chấp nhận cách trình bày gạch đầu dòng các ý cần nêu.	5,0
	1	Ngôi kể của người kể chuyện: ngôi thứ nhất. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm; - Học sinh trả lời sai: 0,0 điểm.	0,5
	2	Nhân vật người con yêu khu vườn của cha bởi vì: + là nơi thân thiết nhất của cha, mẹ tôi; + ở đâu trong vườn cũng có dấu tích của cha. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,75 điểm; - Học sinh trả lời đúng 01 lí do như đáp án: 0,5 điểm; - Học sinh trả lời sai: 0,0 điểm.	0,75
	3	- Lời người kể chuyện: Một lần, khi tôi học lớp năm, theo cha xuống Cổ Cò, người ta đón bằng một bữa tiệc, cha tôi uống rượu, thỉnh thoảng hỏi tôi; Tôi bảo; mấy phút sau lại nghiêm mặt bảo cha; và cha tôi ngừng liền. - Lời nhân vật: “Mặt cha đỏ chưa?”; “Chưa!”; “Đỏ rồi! Cha đừng uống nữa!”. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,75 điểm; - Học sinh trả lời đúng 01 ý như đáp án: 0,5 điểm; - Học sinh trả lời sai: 0,0 điểm.	0,75
	4	- Biện pháp so sánh: cha tôi- một nông dân. - Hiệu quả: + Giúp câu văn giàu hình ảnh, sinh động, hấp dẫn; + Nhấn mạnh tình yêu, sự thân thuộc của cha đối với công việc làm vườn; + Thể hiện sự trân trọng của tác giả đối với vẻ đẹp phẩm chất của người cha. Hướng dẫn chấm: - Học sinh chỉ ra được biện pháp so sánh: 0,25 điểm; - Học sinh trả lời đúng 01 hiệu quả như đáp án: 0,25 điểm; - Học sinh trả lời sai: 0,0 điểm; - Học sinh có cách diễn đạt tương đương được điểm tối đa.	1,0
	5	- Tình cảm của nhân vật người con dành cho cha: yêu quý, tự hào xen lẫn niềm day dứt, xót xa. - Nhận xét: Đó là những tình cảm chân thực, cảm động, sâu sắc của người con dành cho cha. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 01 ý: 0,5 điểm;	1,0

		- Học sinh có cách diễn đạt tương đương được điểm tối đa.	
	6	Học sinh trình bày được thông điệp có ý nghĩa với bản thân, lí giải hợp lí, thuyết phục. (Gợi ý: Trân trọng, yêu thương, gắn bó với gia đình; Biết ơn công lao của cha mẹ; Ý nghĩa của sự thấu hiểu trong cuộc sống...) Hướng dẫn chấm: - Học sinh trình bày được thông điệp có ý nghĩa, bám sát nội dung văn bản: 0,5 điểm; - Học sinh lí giải hợp lí thuyết phục: 0,5 điểm; lí giải chưa thuyết phục: 0,25 điểm.	1,0
II		VIẾT Giáo viên cần xem xét, đánh giá bài làm của học sinh theo các yêu cầu cần đạt về viết văn nghị luận của Chương trình Ngữ văn 2018, cụ thể: - Xác định, triển khai và làm sáng tỏ được vấn đề nghị luận theo một cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc rõ ràng. - Trình bày rõ được quan điểm và hệ thống các luận điểm phù hợp với bố cục bài văn nghị luận; bảo đảm yêu cầu cả về ý tưởng và hành văn. - Lựa chọn được các thao tác nghị luận phù hợp; trình bày, sử dụng các lí lẽ xác đáng và bằng chứng thuyết phục. - Thể hiện được ý tưởng cá nhân, có cách nhìn mang đậm cá tính.	
		Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về chủ đề: Sự hi sinh thầm lặng trong cuộc sống.	5,0
		Bài văn đáp ứng được các yêu cầu sau: a. Yêu cầu chung: xác định được yêu cầu nghị luận, đảm bảo yêu cầu về hình thức, dung lượng và sử dụng bằng chứng - Vấn đề nghị luận: sự hi sinh thầm lặng trong cuộc sống. - Dung lượng: khoảng 600 chữ. - Bằng chứng: thực tế đời sống. Hướng dẫn chấm: - Xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,5 điểm; - Đảm bảo yêu cầu về dung lượng 600 ($\pm$ 200 chữ): 0,25 điểm; - Đảm bảo yêu cầu về bằng chứng thuyết phục, bao quát từ đời sống: 0,75 điểm.	1,5
		b. Yêu cầu cụ thể: học sinh triển khai bài viết theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận <i>Lưu ý: Số điểm trong mỗi ý đã bao gồm cả yêu cầu diễn đạt và trình bày.</i> b1. Viết được mở bài và kết bài cho bài văn nghị luận xã hội - Mở bài: giới thiệu được vấn đề nghị luận. - Kết bài: khẳng định được vấn đề nghị luận. Hướng dẫn chấm: - Biết dẫn dắt và nêu vấn đề nghị luận: 0,25 điểm; - Biết khẳng định vấn đề nghị luận: 0,25 điểm. b2. Giải thích được vấn đề nghị luận - Hi sinh: Là sự tự nguyện từ bỏ quyền lợi, lợi ích (thậm chí là tính mạng) của bản thân vì người khác hoặc vì mục đích cao cả. - Thầm lặng: Là thái độ lặng lẽ, khiêm nhường, không phô trương, không đòi hỏi sự đền đáp hay tôn vinh.	3,5 0,5 0,75

	-> <i>Hi sinh thầm lặng</i>: Là những cống hiến cao cả diễn ra một cách lặng lẽ; là biểu hiện cao đẹp của lòng vị tha và ý thức trách nhiệm với cộng đồng. Hướng dẫn chấm: - Giải thích được 01-02 từ ngữ: 0,5 điểm; - Giải thích khái quát được vấn đề nghị luận: 0,25 điểm. b3. Phân tích, chứng minh được vấn đề nghị luận - Phân tích, chứng minh được vì sao cuộc sống cần có những sự hi sinh thầm lặng: Cuộc sống luôn có những khó khăn và những công việc lặng lẽ mà không phải ai cũng sẵn sàng gánh vác nên sự hi sinh thầm lặng góp phần tạo nên cuộc sống bình yên, tốt đẹp; Hi sinh thầm lặng là biểu hiện của lòng tốt không vụ lợi; khi biết sống vì người khác, giữ trọn vẹn ý nghĩa của sự cống hiến. - Phân tích, chứng minh được ý nghĩa của vấn đề nghị luận: Giúp con người rèn luyện bản lĩnh, sự vị tha và cảm thấy cuộc sống có ý nghĩa, hạnh phúc hơn; góp phần tạo nên sức mạnh gắn kết cộng đồng, lan tỏa lối sống đẹp và làm nền tảng cho một xã hội nhân văn, bền vững. Hướng dẫn chấm: - Làm rõ nguyên nhân: 0,5 điểm; - Phân tích, chứng minh được ý nghĩa: 0,5 điểm. b4. Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận và rút ra bài học - Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận: Cần trân trọng và tôn vinh những cống hiến thầm lặng để lan tỏa giá trị tốt đẹp trong xã hội hiện đại. Phê phán lối sống ích kỷ, thực dụng hoặc sự hi sinh giả tạo vì mục đích cá nhân, vụ lợi. - Rút ra bài học: Mỗi cá nhân cần hiểu rõ ý nghĩa của sự hi sinh thầm lặng, nỗ lực rèn luyện, sẵn sàng đóng góp sức trẻ từ những việc làm nhỏ bé, thiết thực nhất, xác định lý tưởng sống vì cộng đồng... Hướng dẫn chấm: - Mở rộng nâng cao vấn đề nghị luận: 0,5 điểm; - Rút ra được bài học: 0,25 điểm. b5. Sáng tạo - Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo. Hướng dẫn chấm: Đảm bảo mỗi yêu cầu đạt 0,25 điểm.	1,0 0,75 0,5
Tổng cộng (I + II)		10,0

Lưu ý khi chấm bài: Giáo viên cần nắm vững yêu cầu chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng Hướng dẫn chấm.

----- Hết -----